TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 12 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Quỳnh Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hoa**

Ông **Đào Thanh Tùng**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Phương Anh**– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa***: Bà **Châu Thị Kim Ngọc**– Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 06 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Nguyên T, sinh năm 1978, tại: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: xx đường Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh B (đã chết) và bà Lê Thị Thanh Ng, sinh năm 1956; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án số 2256/HSST ngày 07/11/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 01/9/2000 được đặc xá tha tù;

- Bản án số 14/HSST ngày 14/02/2001, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận tuyên phạt 54 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2004.

- Bản án số 96/2005/HSST ngày 13/6/2005, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2010.

- Bản án số 114/2011/HSST ngày 20/5/2011, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2019.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16 tháng 9 năm 2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Văn Kỳ N, sinh năm 1979, tại: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: yy B, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Th (đã chết) và bà Lý Thị C, sinh năm 1950; Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án số 172/2017/HSST ngày 06/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/9/2018, đã chấp hành án phí.

Nhân thân:

- Bản án số 135/HSST ngày 06/12/1996, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Bản án phúc thẩm số 101/HSPT ngày 26/3/1997, Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân tối cao tuyên phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/1997.

- Bản án số 17/HSST ngày 12/3/1999, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 12 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân; chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2010.

- Quyết định số 8003/QĐ-UBND ngày 15/12/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phân bổ học viên vào Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 1 do sử dụng ma túy, thời gian cai nghiện chữa trị là 24 tháng, chấp hành xong ngày 19/11/2013.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16 tháng 9 năm 2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Ông Nguyễn Linh Ph, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 85 V, phường V1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Đặng Ngọc Gi, sinh năm 1985; địa chỉ: 20 Đ, phường V2, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1963, địa chỉ: Số 85 V, phường V1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1985; địa chỉ: 54/11 T, xã V3, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Ông Phạm Văn Th, địa chỉ: 326/90 L, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.Vắng mặt.

+ Ông Doãn Đình Ph, địa chỉ: 24/49 L, phường N1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nguyên T và Hoàng Văn Kỳ N là các đối tượng vừa chấp hành xong án phạt tù. Cả hai cùng rủ nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Nha Trang, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01 tháng 9 năm 2020, Nguyễn Nguyễn T điều khiển xe máy biển kiểm soát 79N2-780.00 chở Hoàng Văn Kỳ N đi trên các tuyến đường thuộc thành phố Nha Trang để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước nhà số 08 đường P, phường X, N phát hiện 01 xe máy biển kiểm soát 79N1-882.92 của anh Nguyễn Linh Ph đang dựng trong sân, không có ai trông giữ. N nói T dừng xe lại rồi đứng ngoài cảnh giới, N trèo tường vào bên trong dùng "đoản" phá khóa phá ổ khóa xe máy biển kiểm soát 79N1-882.92 rồi dắt xe ra ngoài. N nói với T về khách sạn Đức Long chờ để N đem xe đi bán, T đồng ý. Sau khi có tài sản, N tháo biển kiểm soát 79N1-882.92 của xe máy trên cất giấu tại phòng trọ 603, số 24/49 đường L, phường N1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa rồi đem xe bán cho "Quý Công tử" được 4.500.000 đồng, N chia cho T 2.000.000 đồng, còn lại N tiêu dùng cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 10 tháng 9 năm 2020, T điều khiển xe máy biển kiểm soát 79N2-780.00 chở Hoàng Văn Kỳ N đến quán cà phê tại số 20 Đ, phường V2, thành phố N. Tại đây, cả hai phát hiện trong bãi giữ xe có nhiều xe máy để sơ hở không ai trông giữ. Để tránh bị phát hiện, T dùng "xẻng" gạt camera quan sát của quán quay sang hướng khác rồi nói cho N biết để N vào lấy trộm tài sản. N sợ có người phát hiện nên cả hai bỏ đi. Sau đó, cả hai quay lại, T đứng ngoài cảnh giới, N vào bên trong bãi giữ xe dùng "đoản" phá khóa phá ổ khóa xe máy biển kiểm soát 79N1-673.96 của anh Đặng Ngọc Gi. Sau khi lấy được xe, N điều khiển xe máy biển kiểm soát 79N1-673.96 vừa trộm được chạy ra ngoài và hẹn T về khách sạn đợi để N đem xe đi bán. N đem xe đến khu vực đường L, phường N1, thành phố Nha Trang bán cho đối tượng

“Tuyển” được 4.500.000 đồng, N chia cho T 2.000.000 đồng, còn lại N tiêu dùng cá nhân hết.

Qua truy xét, cơ quan điều tra đưa Hoàng Văn Kỳ N, Nguyễn Nguyên T về làm việc, N và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 377/KL-HĐĐG ngày 18/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận:

- 01 xe máy hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-673.96 có giá trị 13.680.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-882.92 có giá trị 18.240.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 165/CT-VKSNT ngày 31 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Nguyên T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Hoàng Văn Kỳ N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Nguyên T, xử phạt bị cáo Nguyễn Nguyên T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Kỳ N, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Kỳ N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Xuân L, ông Đặng Ngọc Gi giá trị xe máy Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-882.92 và xe máy Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-673.96 theo yêu cầu của ông Nguyễn Xuân L, ông Đặng Ngọc Gi.

Về vật chứng: Xem xét xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo Nguyễn Nguyên T, Hoàng Văn Kỳ N khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Nguyên T, Hoàng Văn Kỳ N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại nhà số 08 đường P, phường X, thành phố N, Hoàng Văn Kỳ N và Nguyễn Nguyên T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-882.92 của anh Nguyễn Linh Ph có giá trị là 18.240.000 đồng.

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại quán cà phê số 20 Đ, phường V2, thành phố N, Hoàng Văn Kỳ N và Nguyễn Nguyên T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-673.96 của anh Đặng Ngọc Gi có giá trị là 13.680.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là 31.920.000đ (*ba mươi mốt triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn Kỳ N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo

Nguyễn Nguyên T, bị cáo đã nhiều lần bị kết án, đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo Nguyễn Nguyên T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với các bị cáo theo các điểm, khoản, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của các bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nên cần phải xử phạt nghiêm minh mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo N là người thực hành, bị cáo T là người giúp sức. Bị cáo N đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án số 172/2017/HSST ngày 06/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang nhưng chưa được xóa án tích thì lại thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm và bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo N và bị cáo T thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự khi xem xét quyết định hình phạt đối với cả hai bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Nguyễn Linh Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân L vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường 18.000.000 đồng cho ông Nguyễn Xuân L – là chủ xe Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-882.92. Xét thấy: Xe Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-882.92 hiện không thu hồi được. Các bị cáo xác định các bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Xuân L. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc xe này có trị giá là 18.240.000 đồng. Như vậy, yêu cầu bồi thường của bị hại Nguyễn Linh Ph và người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân L là có cơ sở. Do đó, cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Xuân L số tiền 18.000.000 đồng, trong đó bị cáo N phải bồi thường 10.000.000 đồng, bị cáo T phải bồi thường 8.000.000 đồng.

Bị hại Đặng Ngọc Gi vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện ông Gi yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-673.96 mà các bị cáo đã lấy trộm. Xét thấy: Chiếc xe Honda AirBlade, biển kiểm soát 79N1-673.96 hiện không thu hồi được. Các bị cáo đều xác định chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại Đặng Ngọc Gi. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc xe này có trị giá là 13.680.000 đồng. Do đó cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho ông Đặng Ngọc Gi số tiền 13.680.000 đồng, trong đó bị cáo N phải bồi thường 7.680.000 đồng, bị cáo T phải bồi thường 6.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự của các bị cáo đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc A: Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ngọc A vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 đoản phá khóa bằng kim loại đầu dẹp, dài 07cm; 01 cần bẻ khóa bằng kim loại có đầu lục giác dài 12 cm là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 biển kiểm soát xe 79N1-882.92 là biển số xe Honda AirBlade do ông Nguyễn Xuân L đứng tên chủ xe nên trả lại biển số xe trên cho ông Nguyễn Xuân L.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xanh bàn phím bấm hiệu GOLY đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen phím bấm đã qua sử dụng và 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen đã qua sử dụng là đồ dùng cá nhân của bị cáo Hoàng Văn Kỳ N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo N.

[7] Đối với các đối tượng "Quý công tử", "Tuyển", cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộluật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Nguyên T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2020.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn Kỳ N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự;

- Buộc các bị cáo Nguyễn Nguyên T, Hoàng Văn Kỳ N phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Xuân L số tiền 18.000.000 đồng (*mười tám triệu đồng*), trong đó bị cáo N phải bồi thường 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng)*, bị cáo T phải bồi thường 8.000.000 đồng *(tám triệu đồng)*.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Nguyên T, Hoàng Văn Kỳ N phải liên đới bồi thường cho ông Đặng Ngọc Gi số tiền 13.680.000 đồng (*mười ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*), trong đó bị cáo N phải bồi thường 7.680.000 đồng (*bảy triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*), bị cáo T phải bồi thường 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*).

Về trách nhiệm dân sự của các bị cáo đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc A: Tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Quy định:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 đoạn phá khóa bằng kim loại đầu dẹp, dài 07cm; 01 cần bẻ khóa bằng kim loại có đầu lục giác dài 12 cm;

- Trả lại cho ông Nguyễn Xuân L 01 biển kiểm soát xe 79N1-882.92

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Kỳ N: 01 điện thoại di động màu xanh bàn phím bấm hiệu GOLY đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen phím bấm đã qua sử dụng và 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Bị cáo Nguyễn Nguyên T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 đồng *(bảy trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo Hoàng Văn Kỳ N phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 884.000 đồng *(tám trăm tám mươi tư nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Quỳnh Trang